**ÔN TẬP KIẾN THỨC HỌC KÌ I NGỮ VĂN 7**

**PHẦN TIẾNG VIỆT**

**I/ LÝ THUYẾT**

**1/ TỪ GHÉP**

**a/ Khái niệm:**

- Từ ghép có hai loại: từ ghép chính phụ và từ ghép đẳng lập

- Từ ghép chính phụ có tiếng chính và tiếng phụ bổ sung nghĩa cho tiếng chính. Tiếng chính đứng trước, tiếng phụ đứng sau.

- Tiếng ghép đẳng lập có các tiếng bình đẳng về mặt ngữ pháp (không phân ra tiếng chính, tiếng phụ).

**b/ Ý nghĩa:**

- Từ ghép chính phụ có tính chất phân nghĩa. Nghĩa của từ ghép chính phụ hẹp hơn so với tiếng chính

- Từ ghép đẳng lập có tính chất hợp nghĩa. Nghĩa của từ ghép đẳng lập khái quát hơn nghĩa của các tiếng tạo nên nó

**2/ TỪ LÁY**

**a/ Khái niệm:**

Từ láy có hai loại: từ láy toàn bộ và từ láy bộ phận

Ở từ láy toàn bộ, các tiếng lặp lại nhau hoàn toàn; nhưng cũng có một số trường hợp biến đổi thanh điệu hoặc phụ âm cuối (để tạo ra sự hài hoà về âm thanh).

Ở từ láy bộ phận, giữa các tiếng có sự giống nhau về phụ âm đầu hoặc phần vần.

**b/ Ý nghĩa:**

Nghĩa của từ láy được tạo thành nhờ đặc điểm âm thanh của tiếng và sự hòa phối âm thanh giữa các tiếng. Trong trường hợp từ láy có tiếng có nghĩa làm gốc (tiếng gốc) thì nghĩa của từ láy có thể có những sắc thái riêng so với tiếng gốc như sắc thái biểu cảm, sắc thái giảm nhẹ hoặc nhấn mạnh, …

**3/ ĐẠI TỪ**

**a/ Khái niệm:**

Đại từ dùng để trỏ người, sự vật, hoạt động tính chất, … được nói đến trong một ngữ cảnh nhất định của lời nói hoặc dùng để hỏi

Địa từ có thể đảm nhiệm các vai trò ngữ pháp như chủ ngữ, vị ngữ trong câu hay phụ ngữ của danh từ, của động từ, của tính từ, …

**b/ Phân loại:**

**Đại từ dùng để trỏ:**

- Trỏ người, sự vật (gọi là đại từ xưng hô). VD: nó, bác, tôi, …

- Trỏ số lượng. VD: bấy, bấy nhiêu, …

- Trỏ hoạt động, tính chất, sự việc. VD: vậy, thế, …

**Đại từ dùng để hỏi:**

- Hỏi về người, sự vật. VD: Ai, gì, …

- Hỏi về số lượng. VD: bao nhiêu, mấy, …

- Hỏi về hoạt động, tính chất, sự việc. VD: sao, thế nào, …

**4/ QUAN HỆ TỪ**

**a/ Khái niệm:**

Quan hệ từ dùng để biểu thị các ý nghĩa quan hệ như sở hữu, so sánh, nhân quả, … giữa các bộ phận của câu hay giữa câu với câu trong đoạn văn.

**b/ Cách sử dụng:**

Khi nói hoặc viết, có những trường hợp bắt buộc phải dùng quan hệ từ. Đó là những trường hợp nếu không có quan hệ từ thì câu văn sẽ đổi nghĩa hoặc không rõ nghĩa. Bên cạnh đó, cũng có trường hợp không bắt buộc dùng quan hệ từ (dùng cũng được, không dùng cũng được)

Có một số quan hệ từ được dụng thành cặp

**c/ Các lỗi thường gặp:**

- Thiếu quan hệ từ

- Dùng quan hệ từ không thích hợp về nghĩa

- Thừa quan hệ từ

- Dùng quan hệ từ mà không có tác dụng liên kết.

**II/ LUYỆN TẬP**

- Xem lại các bài tập ở SGK

 1. Bài tập 1: Tại sao có thể nói “cuốn sách” mà không thể nói là “ cuốn vở” ?

 2. Bài tập 2:

a. Có phải mọi loại hoa có màu hồng đều gọi là “hoa hồng” không ?

b. Bạn Nam nói: “Cái áo dài củ chi em ngắn quá”, theo em nói như vậy có đúng không ? Vì sao ?

c. Có phải mọi loại cà chua đều chua không ? Nói “quả cà chua này ngọt quá” có được không ?

 3. Bài tập: Viết một đoạn văn ngắn ( 5-7 dòng) có sử dụng ít nhất 3 cặp quan hệ từ đã học